

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 50-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”**

Thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Mục đích

a) Xác định các nhiệm vụ chủ yếu, cụ thể để các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW gắn với Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

b) Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, nhất là người đứng đầu trong việc thực hiện Kết luận số 50-KL/TW, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết số 18-NQ/TW đặt ra đến năm 2030 và các chương trình, kế hoạch thực hiện chủ trương của Đảng.

c) Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện, nhất là công tác thể chế hóa thành các văn bản quy phạm pháp luật, tạo chuyển biến thực sự, đạt kết quả trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng.

*[Handwritten signature]*

*[Handwritten signature]*

## 2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện được tiến hành nghiêm túc, thiết thực, tạo được sự đồng bộ, liên thông, gắn với việc thực hiện các Nghị quyết của Đảng và phù hợp với tình hình thực tiễn, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Bám sát Kết luận số 50-KL/TW để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW.

c) Các nhiệm vụ, giải pháp phải từ thực tiễn, xác định những việc cần làm ngay, có lộ trình và phân công thực hiện cụ thể.

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện Kết luận.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức trách nhiệm, quyết tâm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và các chủ trương, quy định của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng tiêu chí thành lập tổ chức theo quy định của Chính phủ<sup>1</sup>; rà soát, tiếp tục đẩy mạnh việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả để đến năm 2025 giảm tối thiểu 10% số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập (so với năm 2021) gắn với cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ tài chính trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Tiếp tục thực hiện nghiêm các Quy định và Kết luận của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực

<sup>1</sup> Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ.

hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị; Kế hoạch số 90-KH/TU ngày 26/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, sử dụng và tinh giản biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026 và Kế hoạch số 613/KH-UBND ngày 05/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quản lý, sử dụng, tinh giản biên chế khối chính quyền giai đoạn 2022-2026

4. Hoàn thiện danh mục vị trí việc làm cùng với khung năng lực, bản mô tả vị trí việc làm ngay sau khi có hướng dẫn của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực. Thực hiện việc rà soát, phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm công chức, viên chức, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, bảo đảm hướng dẫn của Bộ Nội vụ và Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, làm cơ sở để xác định biên chế; quản lý biên chế theo vị trí việc làm.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 99/NQ-CP và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Kế hoạch này.

b) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, hoàn thành việc xây dựng kế hoạch thực hiện trước ngày 30/8/2023.

2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các tổ chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện đảm bảo quy định; xây dựng Đề án sắp xếp, kiện toàn đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2025 đảm bảo giảm tối thiểu 10% đầu mỗi đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bên trong các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo tiêu chí thành lập theo quy định của Chính phủ;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra và thực hiện các nội dung về quản lý, sử dụng, tinh giản biên chế khối chính quyền giai đoạn 2022-2026. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương cân đối, sắp xếp số lượng tinh giản biên chế công chức, viên chức hàng năm đáp ứng yêu cầu về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy và phù hợp với tình hình thực tiễn




của cơ quan, đơn vị, địa phương nói riêng, của tỉnh nói chung đảm bảo tổng số biên chế thực hiện giảm hằng năm và giai đoạn theo Kế hoạch số 613/KH-UBND ngày 05/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Thẩm định, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt đề án vị trí việc làm của các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
  - TT HĐND tỉnh;
  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
  - Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
  - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
  - LĐ VPUBND tỉnh;
  - Lưu: VT, TH, NCVX.
- } (B/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Thắng**